

Bài 3: Như có ai đi vắng (SGK, tr.126)

1. Viết vào *Phiếu đọc sách* những nội dung em thích sau khi đọc một bài văn về gia đình.

PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài văn:

Tên tác giả:

Từ dùng hay

🌸 Chỉ hoạt động:

.....
.....
.....
.....
.....

🌸 Chỉ tình cảm:

.....
.....
.....
.....
.....

🌸 Hình ảnh đẹp:

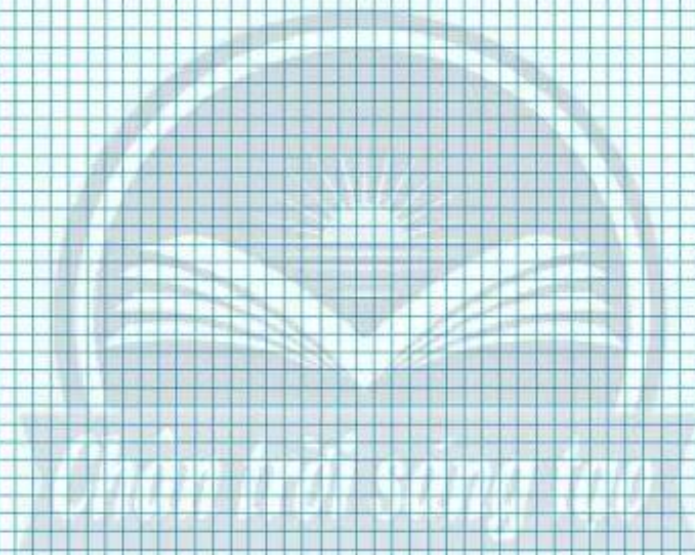
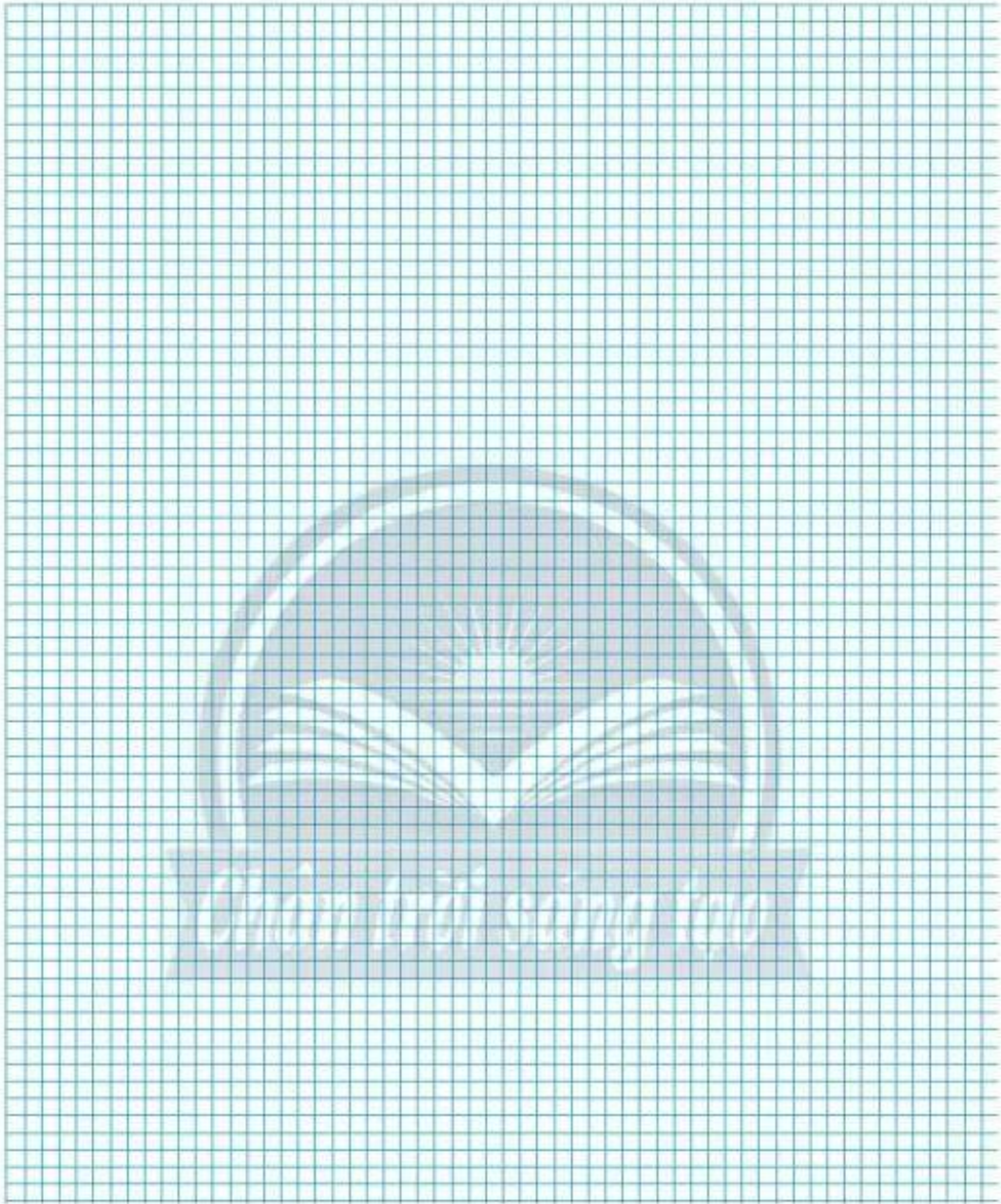
.....
.....

?

.....
.....



2. Nghe – viết: *Vườn trưa* (SGK, tr.128).



3. Điền vần **êch** hoặc vần **uêch** vào chỗ trống và thêm dấu thanh (nếu cần):

ng..... ngoạc

bạc ph.....

chênh ch.....

trống h.....

rỗng t.....

trắng b.....

(4) Điền vào chỗ trống:

a. Chữ **ch** hoặc chữ **tr**

Chị treải tóc bên ao

Nàng mây áoắng ghé vào soi gương

Bác nổi đồng hát bùng boong

Bàối loẹt quẹt lom khomong nhà.

Trần Đăng Khoa

b. Vần **ac** hoặc vần **at** và thêm dấu thanh (nếu cần)

Ve ngân khúc nh.....

Gió h..... lao xao

Luỹ tre x..... xào

Đồng quê b..... ngát.

Gia Hân

5. Viết những cặp từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau trong đoạn văn sau:

Giá sách được bài trí so le: ngăn cao, ngăn thấp, ngăn rộng, ngăn hẹp. Những cuốn sách dày, mỏng đứng cạnh nhau. Trên cùng là hai bức tranh một lớn, một bé. Nhưng tất cả đều hài hoà, gọn gàng, đẹp mắt.

Phúc Quảng

M: cao – thấp



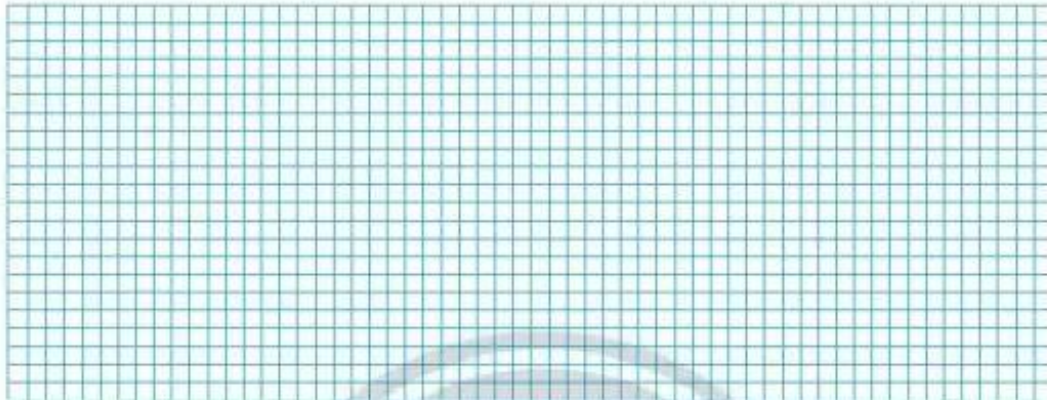
6. Viết từ ngữ có nghĩa trái ngược với mỗi từ ngữ sau:

tròn	→
nóng	→
lớn	→
cao	→
tươi	→
chín	→

7. Sử dụng 2 – 3 cặp từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau ở bài tập 6 để viết câu về đặc điểm khác nhau:

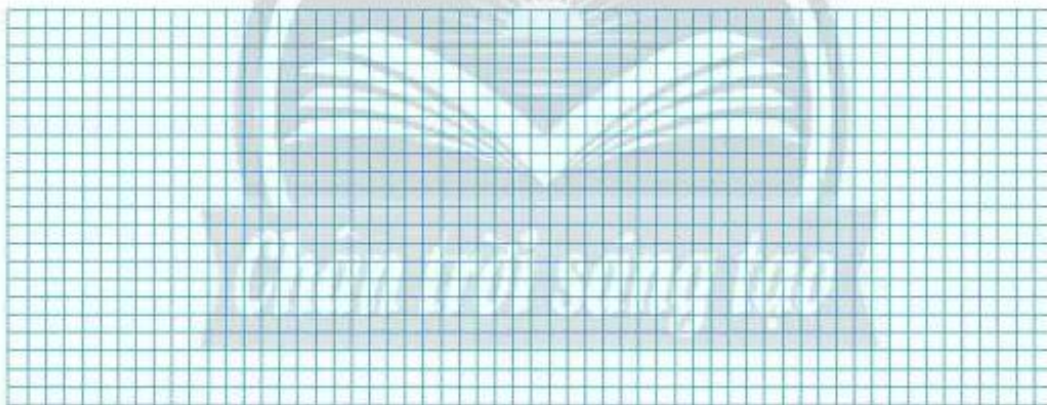
a. Giữa các đồ dùng trong nhà.

M: Cốc uống nước thì lớn còn cốc uống trà thì bé.



b. Giữa các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên.

M: Cây dừa thì cao còn cây chanh thì thấp.



Bài 4: Thuyền giấy (SGK, tr.130)

1. Viết từ ngữ nói lên mong ước của em cho người thân theo gợi ý:

